

Bản án số: 32/2020/HS-PT
Ngày 04 - 3 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Danh

Các Thẩm phán: Ông Châu Văn Mỹ
Ông Cao Văn Tám

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Đặng Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn P**, sinh năm 1991 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp 4, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M, sinh năm 1996 và bà Hồ Thị C, sinh năm 1965; tiền án; Ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 01 năm 08 tháng 26 ngày tù về tội “Dâm ô đối với trẻ em”, đã chấp hành hình phạt xong nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Ngày 29/7/2019, bị Công an thị trấn Gành H, huyện Đông H xử phạt hành chính 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chưa đóng tiền phạt. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2019 cho đến nay, (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Thắm Q, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Ấp A, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; bị hại bà Phan Thị Ngọc E, sinh ngày 01/01/1948. Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976, bà Ngô Ánh H, sinh năm 1978. Cùng nơi cư trú: Ấp A, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu và ông Quách Thái B, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Ấp C, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2019, bị cáo Nguyễn Thắm Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát 94B1-289.86 chở bị cáo Đặng Văn P ngồi phía sau di chuyển theo hướng từ bưu điện huyện Đông H đến xã Diên H. Khi điều khiển xe mô tô ngang quán nước của bà Phan Thị Ngọc E thuộc ấp B, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu. Bị cáo Q phát hiện bị hại E đang nằm vồng trên tay có cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt và rủ bị cáo P cùng thực hiện. Khi bị cáo Q điều khiển xa cách quán khoảng 10m thì dừng xe lại, bị cáo Q đi vào quán còn bị cáo P cầm lái nổ máy chờ sẵn. Khi tiếp cận bị hại E bị cáo Q giật điện thoại di động trên tay bị hại rồi chạy nhanh lên xe chỗ bị cáo P chờ sẵn cùng nhau tẩu thoát. Sau khi lấy được tài sản bị cáo mang đi cầm tại cửa hàng điện thoại di động Thái B thuộc ấp C, thị trấn Gành H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu được số tiền 1.500.000đồng và tiêu xài cá nhân. Ngày 17/8/2019, bị cáo Nguyễn Thắm Q đến Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đông H đầu thú. Cùng ngày bị cáo P bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đông H tạm giữ.

Tại Bản kết luận giá trị tài sản số: 89/HĐ ngày 21/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông H kết luận. Tại thời điểm ngày 14/8/2019, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 màu đỏ, màn hình cảm ứng, số Imel 1: 357966103113727, số Imel 2; 357967103113725 trị giá 2.300.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn P** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2019.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 12 năm 2019, bị cáo Đặng Văn P và bị cáo Nguyễn Thắm Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tuy nhiên, ngày 10 tháng 01 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thắm Q đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Văn P giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Xét Đơn kháng cáo của bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm thụ lý và đưa ra xét xử là đúng quy định.

Về nội dung: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2019, các bị cáo Đặng Văn P và Nguyễn Thắm Q đã có hành vi cướp giật tài sản của bị hại là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 trị giá 2.300.000 đồng, nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, bởi lẽ khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Q không điều khiển xe mô tô mà bị cáo đi bộ xuống giật điện thoại của bị hại, sau khi giật được tài sản bị cáo Q mới chạy bộ lại chỗ xe bị cáo P đang nổ máy chờ sẵn và lên xe tẩu thoát.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thắm Q, ngày 10 tháng 01 năm 2020, bị cáo đã tự nguyện rút toàn bộ kháng cáo và Tòa án cấp phúc thẩm đã ra quyết định đình chỉ nên không đặt ra xem xét tại phiên tòa hôm nay. Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Văn P thấy rằng: Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu, mặc dù không áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự cho bị cáo nhưng căn cứ vào nhân thân và mức độ nguy hiểm của hành vi do bị cáo gây ra thì việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng là có phần nhẹ, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, việc bị cáo xác định có bà ngoại là người có công cách mạng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; khoản 1, khoản 3 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm án của bị cáo Đặng Văn P và giữ nguyên Bản án sơ thẩm về hình phạt, sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Văn P và Nguyễn Thắm Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, ngày 10 tháng 01 năm 2020, bị cáo Nguyễn Thắm Q đã có văn bản về việc rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Hội đồng xét xử xét thấy việc rút kháng cáo của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo Q, phù hợp với lời khai của bị hại là bà Phan Thị Ngọc E; phù hợp lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/8/2019, các bị cáo Đặng Văn P và Nguyễn Thắm Q đã có hành vi

dùng xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, biển kiểm soát 94B1-289.86 để thực hiện việc cướp giật tài sản của bị hại là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10 trị giá 2.300.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi cướp giật tài sản của bị hại là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*cướp giật tài sản*” là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết định khung “*dùng thủ đoạn nguy hiểm*” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là không có căn cứ, bởi lẽ khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Q không điều khiển xe mô tô mà bị cáo đi bộ xuống giật điện thoại của bị hại, sau khi giật được tài sản bị cáo Q mới chạy bộ lại chỗ xe bị cáo P đang nổ máy chờ sẵn và lên xe tẩu thoát nên cần sửa án sơ thẩm về việc áp dụng điều luật đối với các bị cáo, không áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo P và Q.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào thời điểm phạm tội, mặc dù bị cáo Q là người thực hiện, bị cáo P chỉ là người giúp sức để bị cáo Q tẩu thoát, tuy nhiên, bị cáo P có đủ nhận thức để biết được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì bản chất lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác mà bị cáo bắt chước pháp luật, dấn thân vào con đường phạm tội. Khi lượng hình cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm, tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo đã có tiền án, chưa được xóa án tích nhưng lại cố ý thực hiện tiếp hành vi phạm tội, bị hại lại là người già yếu, khả năng phản kháng trước hành vi phạm tội của bị cáo thấp, nên xét thấy lần phạm tội này cần phải có mức hình phạt thích đáng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ khả năng giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo, giúp bị cáo cải tạo trở thành một người công dân có ích cho xã hội sau này. Bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà án sơ thẩm chưa áp dụng đối với bị cáo, việc bị cáo xác định có bà ngoại là người có công cách mạng không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Như đã phân tích, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa; không có căn cứ chấp nhận

yêu cầu kháng cáo của bị cáo. Do bị cáo Q đã rút toàn bộ kháng cáo trước khi mở phiên tòa phúc thẩm và Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ đối với bị cáo nên việc sửa Bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự cho bị cáo cũng không làm thay đổi mức hình phạt đối với bị cáo nên Hội đồng không đặt ra xem xét trong phần Quyết định của Bản án phúc thẩm.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Văn P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; khoản 1, khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn P, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt và sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu về điều luật áp dụng đối với bị cáo Đặng Văn P.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn P phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

3. Về hình phạt và điều luật áp dụng:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đặng Văn P** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2019.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Văn P phải chịu 200.000 đồng.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2019/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- CQTHA hình sự huyện Đông H (01b);
- CQĐT huyện Đông H (01b);
- VKSND huyện Đông H (01b);
- TAND huyện Đông H (02b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Đông H (01b);
- Chi cục THADS huyện Đông H (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Lê Thanh Danh